

## PHIẾU HỌC TẬP – LUYỆN TẬP

**Câu 1:** Cho phương trình tham số của  $d$ : 
$$\begin{cases} x = -1 + 4t \\ y = -2t \\ z = 3 + 6t \end{cases}$$
. Tọa độ hai véc tơ chỉ phương của

đường thẳng  $d$  là

**A.**  $(8; -4; 12)$  và  $(4; 2; 6)$ .

**B.**  $(4; -2; 6)$  và  $(-1; 0; 3)$ .

**C.**  $(8; -4; 12)$  và  $(-1; 0; 3)$ .

**D.**  $(8; -4; 12)$  và  $(2; -1; 3)$ .

**Câu 2:** Phương trình tham số của đường thẳng  $d$  qua điểm  $A(5; 0; -7)$  và có véc tơ chỉ phương  $\vec{v} = (9; 0; -2)$  là

**A.** 
$$\begin{cases} x = 9 + 5t \\ y = 0 \\ z = -2 - 7t \end{cases}$$

**B.** 
$$\begin{cases} x = 5 + 9t \\ y = 0 \\ z = -7 - 2t \end{cases}$$

**C.** 
$$\begin{cases} x = 5 + 9t \\ y = t \\ z = -7 - 2t \end{cases}$$

**D.** 
$$\begin{cases} x = 5 - 9t \\ y = 1 \\ z = -7 + 2t \end{cases}$$

**Câu 3:** Cho phương trình tham số của  $d$ : 
$$\begin{cases} x = 1 + 6t \\ y = -2 + 9t \\ z = 5 - 3t \end{cases}$$
. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi

câu em hãy chọn **đúng** hoặc **sai**.

**a)**  $\vec{a} = (2; 3; -1)$  là một véc tơ chỉ phương của đường thẳng  $d$ .

**b)** Điểm  $A(7; 7; 2)$  thuộc đường thẳng  $d$ .

**c)** Hai véc tơ chỉ phương của đường thẳng  $d$  là  $\vec{b} = (6; 9; -3)$  và  $\vec{c} = (1; -2; 5)$ .

**d)** Điểm  $B(1; -2; 5)$  thuộc đường thẳng  $d$ , điểm  $C(-5; -11; 2)$  không thuộc đường thẳng  $d$ .

.....**HẾT**.....